

## CÁC THÀNH PHẦN CHÍNH CỦA CÂU

### I – PHÂN BIỆT THÀNH PHẦN CHÍNH VỚI THÀNH PHẦN PHỤ CỦA CÂU

1. Nhắc lại tên các thành phần câu em đã học ở bậc Tiểu học.

2. Tìm các thành phần câu nói trên trong câu sau :

*Chẳng bao lâu, tôi đã trở thành một chàng dế thanh niên cường tráng.*

(Tô Hoài)

3. Thủ lần lượt lược bỏ từng thành phần câu nói trên rồi rút ra nhận xét :

– Những thành phần nào bắt buộc phải có mặt trong câu để câu có cấu tạo hoàn chỉnh và diễn đạt được một ý trọn vẹn (nghĩa là có thể hiểu đầy đủ mà không cần gắn với hoàn cảnh nói năng) ?

– Những thành phần nào không bắt buộc phải có mặt trong câu ?

#### **Ghi nhớ**

**Thành phần chính của câu là những thành phần bắt buộc phải có mặt để câu có cấu tạo hoàn chỉnh và diễn đạt được một ý trọn vẹn. Thành phần không bắt buộc có mặt được gọi là thành phần phụ.**

### II – VỊ NGỮ

1. Đọc lại câu vừa phân tích ở phần I. Nêu đặc điểm của vị ngữ :

– Vị ngữ có thể kết hợp với những từ nào về phía trước ?

– Vị ngữ trả lời cho những câu hỏi như thế nào ?

2. Phân tích cấu tạo của vị ngữ trong các câu dẫn dưới đây. Gợi ý :

– Vị ngữ là từ hay cụm từ ?

– Nếu vị ngữ là từ thì từ đó thuộc từ loại nào ?

– Nếu vị ngữ là cụm từ thì đó là cụm từ loại nào ?

– Mỗi câu có thể có mấy vị ngữ ?

a) *Một buổi chiều, tôi ra đứng cửa hang như mọi khi, xem hoàng hôn xuống.*

(Tô Hoài)

b) Chợ Năm Căn nằm sát bên bờ sông, ồn ào, đông vui, tấp nập.

(Đoàn Giới)

c) Cây tre là người bạn thân của nông dân Việt Nam [...]. Tre, nứa, mai, vầu giúp người trăm nghìn công việc khác nhau.

(Thép Mới)

### Ghi nhớ

- Vị ngữ là thành phần chính của câu có khả năng kết hợp với các phó từ chỉ quan hệ thời gian và trả lời cho các câu hỏi **Làm gì ?, Làm sao ?, Như thế nào ?** hoặc **Là gì ?**
- Vị ngữ thường là động từ hoặc cụm động từ, tính từ hoặc cụm tính từ, danh từ hoặc cụm danh từ.
- Câu có thể có một hoặc nhiều vị ngữ.

## III – CHỦ NGỮ

1. Đọc lại các câu vừa phân tích ở phần II. Cho biết mối quan hệ giữa sự vật nêu ở chủ ngữ với hành động, đặc điểm, trạng thái, ... nêu ở vị ngữ là quan hệ gì.
2. Chủ ngữ có thể trả lời những câu hỏi như thế nào ?
3. Phân tích cấu tạo của chủ ngữ trong các câu đã dẫn ở phần I, phần II.

### Ghi nhớ

- Chủ ngữ là thành phần chính của câu nêu tên sự vật, hiện tượng có hoạt động, đặc điểm, trạng thái, ... được miêu tả ở vị ngữ. Chủ ngữ thường trả lời cho các câu hỏi **Ai ?, Con gì ?, Cái gì ?** hoặc **Cái gì ?**
- Chủ ngữ thường là danh từ, đại từ hoặc cụm danh từ. Trong những trường hợp nhất định, động từ, tính từ hoặc cụm động từ, cụm tính từ cũng có thể làm chủ ngữ.
- Câu có thể có một hoặc nhiều chủ ngữ.

## IV – LUYỆN TẬP

1. Xác định chủ ngữ, vị ngữ trong những câu sau. Cho biết mỗi chủ ngữ hoặc vị ngữ có cấu tạo như thế nào.

*Chẳng bao lâu, tôi đã trở thành một chàng dế thanh niên cường tráng. Đôi càng tôi mẩm bóng. Những cái vuốt ở chân, ở khoeo cứ cứng dần và nhọn hoắt. Thỉnh thoảng, muốn thử sự lợi hại của những chiếc vuốt, tôi co cẳng lên, đạp phanh phách vào các ngọn cổ. Những ngọn cổ gãy rụp, y như có nhát dao vừa lia qua.*

(Tô Hoài)

2. Đặt ba câu theo yêu cầu sau :

a) Một câu có vị ngữ trả lời câu hỏi *Làm gì* ? để kể lại một việc tốt em hoặc bạn em mới làm được.

b) Một câu có vị ngữ trả lời câu hỏi *Như thế nào* ? để tả hình dáng hoặc tính tình đáng yêu của một bạn trong lớp em.

c) Một câu có vị ngữ trả lời câu hỏi *Là gì* ? để giới thiệu một nhân vật trong truyện em vừa đọc với các bạn trong lớp.

3. Chỉ ra chủ ngữ trong mỗi câu em vừa đặt được. Cho biết các chủ ngữ ấy trả lời cho những câu hỏi như thế nào.